

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN**

Kính gửi: Trường Tiểu học Tân Kiều 1

1. Tôi (chúng tôi) ghi tên dưới đây:

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi công tác (hoặc nơi thường trú)	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Tỷ lệ (%) đóng góp vào việc tạo ra sáng kiến (ghi rõ đối với từng đồng tác giả, nếu có)
1	Châu Thị Bạch Tuyết	06/02/1998	Trường Tiểu học Tân Kiều 1	GVTH hạng III	Đại học	100%

2. Là tác giả (nhóm tác giả) đề nghị xét công nhận sáng kiến: “Phát triển năng lực tự học cho học sinh lớp 3/3 tại Trường Tiểu học Tân Kiều 1”.

3. Chủ đầu tư tạo ra sáng kiến (trường hợp tác giả không đồng thời là chủ đầu tư tạo ra sáng kiến: Châu Thị Bạch Tuyết giáo viên trường Tiểu học Tân Kiều – Tháp Mười - Đồng Tháp.

4. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: Giáo dục

5. Ngày sáng kiến được áp dụng lần đầu hoặc áp dụng thử, (ghi ngày nào sớm hơn): Ngày 6 tháng 10 năm 2024.

6. Mô tả bản chất của sáng kiến:

6.1. Tình trạng của giải pháp đã biết:

a) Mô tả đầy đủ, chi tiết tình trạng kỹ thuật hoặc phương pháp tổ chức sản xuất, công tác, tác nghiệp hiện tại (thường làm) trước khi thực hiện những giải pháp mới (mô tả chi tiết các bước/quy trình thực hiện nhiệm vụ).

Dòng đời học trò êm đềm trôi chảy nhưng trong lớp 3/3 thân yêu của tôi, những mầm non vẫn còn e ấp. Chương trình đổi mới 2018 như lời ru ngọt ngào, thúc giục các em tự mình vươn tới tri thức. Thế nhưng, hiện thực nhẹ nhàng mà thấm thía: những ánh mắt ngây thơ ấy vẫn chưa quen tự mình ôn bài, vẫn cần vòng tay thầy cô che chở. Câu hỏi chưa vang lên, sự chia sẻ còn e ngại. Thời gian, công việc nhóm, tự lập - tất cả vẫn là những bài học dang dở. Tôi, người dẫn đường, thầm mong các em mạnh mẽ hơn, tự tin hơn trên hành trình phía trước và đó chính là lí do thôi thúc tôi quyết tâm hình thành năng lực tự học cho học sinh để các em vững bước trên con đường học tập, tự tin vươn tới tương lai tươi sáng.

Dưới đây là bảng tổng hợp kết quả khảo sát mà tôi đã tổng hợp được khi chưa thực hiện cụ thể như sau:

TSHS lớp 3/3	Mức độ năng lực tự học					
	Chưa biết cách tự học		Biết cách tự học		Tự học tốt	
	Số học sinh	Tỉ lệ	Số học sinh	Tỉ lệ	Số học sinh	Tỉ lệ
28	10	35.7%	12	42.9 %	6	21.4%

Tình trạng hiện tại cho thấy, việc tổ chức công tác tự học cho học sinh lớp Ba/3 vẫn còn đơn giản, thiếu hệ thống, chưa có sự phối hợp chặt chẽ giữa giáo viên – học sinh – phụ huynh. Dù có áp dụng một số phương pháp tích cực, nhưng các em chưa được hướng dẫn cụ thể cách tự học như: đặt câu hỏi, tìm hiểu bài trước hay tự đánh giá việc học. Điều này đòi hỏi cần có những giải pháp đổi mới, thiết thực để tăng cường năng lực tự học cho học sinh, giúp các em trở thành người học tích cực, chủ động và sáng tạo hơn. Đó chính là lí do tôi chọn đề tài: “Phát triển năng lực tự học cho học sinh lớp 3/3 tại Trường Tiểu học Tân Kiều 1”.

b) Nêu, phân tích rõ những ưu, nhược điểm, thuận lợi, khó khăn của giải pháp kỹ thuật hoặc giải pháp tổ chức sản xuất, công tác, tác nghiệp hiện đang được áp dụng tại cơ quan, đơn vị hoặc trong lĩnh vực công tác mình đảm nhiệm và phân tích nguyên nhân dẫn đến tình hình đó.

b.1. Ưu điểm

Các giải pháp phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi học sinh lớp 3, dễ triển khai trong môi trường tiểu học. Giúp học sinh chủ động hơn trong học tập, rèn luyện kỹ năng tự học, hợp tác, giao tiếp và giải quyết vấn đề. Không gian lớp học thân thiện, sinh động góp phần tạo hứng thú học tập. Phối hợp tốt giữa giáo viên và phụ huynh, tăng hiệu quả hỗ trợ học sinh tại nhà. Hoạt động trải nghiệm phong phú giúp học sinh gắn kết lý thuyết với thực tiễn, nâng cao hứng thú học tập.

b.2. Nhược điểm

Một số học sinh còn rụt rè, chưa mạnh dạn chia sẻ ý kiến. Việc tổ chức lớp học linh hoạt đôi lúc gây khó khăn trong quản lý lớp. Hoạt động trải nghiệm ngoài lớp học phụ thuộc nhiều vào điều kiện thực tế và sự hỗ trợ từ phụ huynh.

b.3. Thuận lợi

Lớp học của tôi được cung cấp đầy đủ các trang thiết bị học tập như tài liệu, tranh ảnh, mô hình, biểu đồ và các thiết bị nghe nhìn, tạo điều kiện thuận lợi trong việc dạy học và nâng cao chất lượng học tập. Học sinh lớp Ba/3 có nếp sinh hoạt, dạy, học đúng lứa tuổi và có đầy đủ đồ dùng học tập. Sự phối hợp chặt chẽ giữa gia đình và nhà trường là yếu tố then chốt trong giáo dục học sinh. Nhà trường luôn tạo điều kiện thuận lợi để tôi thực hiện nhiệm vụ chủ nhiệm, nhận được sự quan tâm tích cực từ phụ huynh về việc học của con em họ. Bản thân tôi là giáo viên chủ nhiệm nên có mối quan hệ tốt với học sinh, được các em quý mến và tin yêu. Điều này giúp tôi dễ dàng tác động đến các em, giúp các em có ý thức tự học và phát huy khả năng học tập độc lập.

b.4. Khó khăn

Một số phụ huynh chưa có phương pháp hỗ trợ con học hiệu quả tại nhà. Cơ sở vật chất, tài liệu phục vụ cho tự học còn hạn chế. Giáo viên phải đầu tư nhiều thời gian để thiết kế hoạt động phù hợp, theo sát từng học sinh.

b.5. Nguyên nhân

Học sinh còn hạn chế về sự sáng tạo và kỹ năng chủ động. Chưa được rèn luyện kỹ năng tự học từ nhỏ, phụ huynh thiếu phương pháp hướng dẫn thích hợp. Phương pháp giảng dạy truyền thống mang nặng tính lý thuyết, ít tạo điều kiện cho học sinh thực hành. Tài liệu, công cụ hỗ trợ tự học đối với học sinh lớp 3 còn thiếu. Sự phối kết hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội thiếu chặt chẽ.

6.2. Nội dung của giải pháp đề nghị công nhận là sáng kiến

a) Mục đích của giải pháp

Mục đích của giải pháp này là nâng cao năng lực tự học của học sinh lớp 3/3 tại trường Tiểu học Tân Kiều 1. Tôi hướng đến việc không chỉ trang bị cho các em kiến thức cơ bản mà còn rèn luyện cho các em kỹ năng tự học, tự quản lý thời gian, khơi dậy sự tò mò, ham học hỏi và tinh thần chủ động, tích cực trong học tập cũng như các hoạt động khác của cuộc sống. Cuối cùng, mục đích hướng đến là để các em hoàn thiện nhân cách toàn diện, trở thành người công dân tốt cho đất nước. Đặc biệt, tôi muốn tạo ra một môi trường học tập khuyến khích các em chủ động tìm hiểu, khám phá và giải quyết vấn đề một cách độc lập, từ đó hình thành thói quen tự học suốt đời.

b) Tính mới của giải pháp (đối với giải pháp mới hoàn toàn) hoặc những điểm khác biệt, tính mới của các giải pháp so với các giải pháp đã biết (đối với các giải pháp có sự cải tiến đối với các giải pháp đã có).

b.1. Tính mới của giải pháp

- Giải pháp 1: Sắp xếp lại không gian lớp học: Thay đổi cách bài trí lớp học, tạo không gian học tập thân thiện, sinh động và linh hoạt. Thiết kế các khu vực học tập nhóm, khu vực tự chọn, khu vực trưng bày sản phẩm học tập nhằm thúc đẩy khả năng giao tiếp và hợp tác cho học sinh. Việc tổ chức lớp học khoa học, ngăn nắp cũng góp phần tạo ra môi trường học tập hiệu quả hơn, giảm thiểu sự mất tập trung của học sinh.

- Giải pháp 2: Tăng cường sự phối hợp với phụ huynh học sinh: Xây dựng sự hợp tác bền chặt giữa nhà trường và gia đình. Tổ chức các cuộc họp gia đình học sinh nhằm chia sẻ ý kiến về tình trạng học tập của học sinh, trao đổi kinh nghiệm giảng dạy và cùng nhau thảo luận các biện pháp giúp đỡ học sinh tốt hơn. Sử dụng các công cụ

công nghệ thông tin như Zalo, email để liên lạc thường xuyên với phụ huynh, cập nhật thông tin nhanh chóng và hiệu quả.

- Giải pháp 3: Sử dụng các phương pháp dạy học tích cực, lấy học sinh làm trọng tâm: Áp dụng các phương pháp dạy học khác như dạy học dựa trên trải nghiệm, dạy học tích cực, dạy học tương tác, . . . Phương pháp này khuyến khích học sinh tự nghiên cứu, giải quyết vấn đề, phát triển năng lực giải quyết vấn đề thông qua làm việc nhóm. Giáo viên đóng vai trò giúp đỡ, hỗ trợ học sinh trong việc học tập.

- Giải pháp 4: Nâng cao chất lượng tiết sinh hoạt lớp: Không chỉ đơn thuần là hoạt động định kỳ, tiết sinh hoạt lớp được tổ chức thành các hoạt động thiết thực, gắn liền với nội dung học tập, giúp học sinh rèn luyện kỹ năng sống, phát huy tính tự chủ và trách nhiệm. Các hoạt động như thảo luận nhóm, thuyết trình, chơi trò chơi giáo dục được tích hợp để tạo không khí lớp học sôi nổi, thu hút học sinh tham gia.

- Giải pháp 5: Tổ chức hoạt động trải nghiệm thực hành trong và ngoài lớp học: Tích hợp các hoạt động thực hành, thí nghiệm vào bài học giúp học sinh nhớ bài sâu sắc hơn. Việc tự mình tìm hiểu, tự mình thực hành sẽ giúp hệ thống hoá kiến thức lý thuyết và rèn luyện kỹ năng thực hành. Tổ chức các chuyến tham quan các hoạt động ngoại khóa để học sinh được trải nghiệm thực tế, mở rộng kiến thức và phát triển toàn diện các kỹ năng sống. Hoạt động thực hành giúp học sinh áp dụng kiến thức đã học vào thực tế, phát huy tính linh hoạt và khả năng thích nghi.

- Những giải pháp trên sẽ tạo điều kiện thuận lợi giúp học sinh lớp Ba/3 phát triển khả năng tự học, nâng cao kỹ năng thực hành và đạt được thành tích học tập tốt.

b.2. Các bước thực hiện của giải pháp

- Giải pháp 1: Sắp xếp lại không gian lớp học

+ Khảo sát hiện trạng không gian lớp học và nhu cầu của học sinh. Thiết kế lại không gian lớp học theo hướng sáng tạo, linh động: bố trí lớp học theo nhóm nhỏ 4 – 6 học sinh. Xây dựng các khu vực riêng như: "Góc tự học", "Góc học nhóm", "Góc trưng bày sản phẩm học tập". Trang trí lớp học với tranh ảnh sống động, câu slogan truyền cảm hứng.

+ Ví dụ minh họa: Tại "Góc tự học", học sinh được khuyến khích ngồi học yên tĩnh sau giờ ra chơi để học bài, đọc truyện hoặc làm bài cá nhân. "Góc trưng bày sản phẩm" định kỳ hàng tuần giúp học sinh biết được kết quả học tập của mình, qua đó tạo động lực tự học rõ rệt.

- Giải pháp 2: Tăng cường sự phối hợp với phụ huynh học sinh

+ Thành lập nhóm Zalo lớp nhằm trao đổi thông tin thường xuyên. Gửi phiếu "Theo dõi tự học tại nhà" mỗi tuần để phụ huynh hỗ trợ con. Tổ chức các cuộc họp phụ huynh theo chuyên đề (VD: "Đồng hành với con trong quá trình tự học "). Hay một phụ huynh chia sẻ kinh nghiệm xây dựng thời khoá biểu học tập tại nhà hiệu quả đã được giáo viên ghi nhận và phổ biến rộng rãi trong lớp.

Sự phối kết hợp giữa nhà trường và gia đình tạo nền tảng vững chắc cho việc phát triển năng lực tự học ở trẻ.

- Giải pháp 3: Sử dụng các biện pháp dạy học tích cực, lấy học sinh làm trung tâm

+ Tổ chức các tiết học theo hình thức: dạy học dự án, thảo luận nhóm, trải nghiệm thực tiễn. Giao nhiệm vụ rõ ràng theo nhóm/cá nhân, giúp học sinh chủ động tiếp thu kiến thức, tự lực giải quyết vấn đề. Giáo viên giữ vai trò hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá quá trình và kết quả học tập.



+ Ví dụ: Hoặc trong môn Tự nhiên và Xã hội – bài "Cây sống ở đâu?" (SGK Chân trời sáng tạo – lớp 3), giáo viên cho học sinh làm việc nhóm nhỏ để quan sát cây trong sân trường. Các em chụp ảnh, ghi tên cây, mô tả nơi cây sống (trong chậu, dưới đất, nơi có nắng, nơi râm mát...). Mỗi nhóm trình bày bằng sơ đồ cây hoặc tờ giấy A3 có dán hình và chú thích.

Hoạt động giúp học sinh tự mình tìm hiểu kiến thức, rèn kỹ năng quan sát, ghi chép, và trình bày – là những năng lực cốt lõi của quá trình tự học.

- Giải pháp 4: Nâng cao chất lượng tiết sinh hoạt lớp

+ Xây dựng kế hoạch sinh hoạt lớp theo chủ đề hàng tuần. Tổ chức các hoạt động giáo dục: thảo luận nhóm, trao đổi tài liệu học tập, hoạt động giáo dục về kỹ năng tự học. Trao quyền điều hành cho tổ trưởng/lớp trưởng nhằm phát huy vai trò dẫn dắt học sinh. Lồng ghép nội dung rèn luyện kỹ năng sống, đạo đức trong từng hoạt động.

+ Ví dụ minh họa: Trong tiết sinh hoạt với chủ đề "Em tự học như thế nào?", giáo viên tổ chức cho học sinh thảo luận nhóm theo bàn. Mỗi nhóm chia sẻ một thói quen tự học ở nhà: học bài xong rồi chơi, nhờ bố mẹ kiểm tra bài, tự làm thời khóa biểu ôn tập... Sau đó, mỗi nhóm vẽ một "Bông hoa tự học" với cánh hoa ghi các cách học mà nhóm cho là hiệu quả nhất.

Hoạt động giúp học sinh tự nhìn nhận lại quá trình học tập, qua đó có biện pháp điều chỉnh hành vi học tập tốt hơn.

- Giải pháp 5: Tổ chức hoạt động trải nghiệm, thực hành trong và ngoài lớp học

+ Lựa chọn nội dung bài học gắn với thực hành. Chuẩn bị các học cụ và kịch bản hoạt động trải nghiệm. Học sinh tiến hành hoạt động theo yêu cầu, từ đó học sinh đưa ra đánh giá và trình bày kết quả. Giáo viên đánh giá toàn bộ quá trình và kết quả học tập.

+ Lên kế hoạch tham quan, dã ngoại phù hợp với nội dung học tập. Phân công nhiệm vụ quan sát, ghi hình, chụp ảnh theo nhóm. Sau hoạt động, học sinh viết bài báo cáo, trình bày sản phẩm học tập. Tổ chức chia sẻ và đánh giá kết quả theo nhóm.

+ Ví dụ minh họa: Sau khi học xong bài "Cuộc sống xung quanh em" (môn Tự nhiên và Xã hội – lớp 3, Chân trời sáng tạo), giáo viên tổ chức chuyên tham quan tại

vườn rau của trường. Học sinh được chia nhóm để quan sát cách Liên đội trồng trọt, chăm sóc cây, thu hoạch. Mỗi em ghi nhật ký trải nghiệm bằng tranh vẽ hoặc viết đoạn văn ngắn kể lại hoạt động.

Hoạt động giúp học sinh kết nối kiến thức sách vở với thực tiễn, từ đó hình thành kỹ năng tự học qua trải nghiệm thực tế.

Kết luận: Những bước thực hiện trên sẽ giúp giáo viên chủ nhiệm thúc đẩy khả năng tự học ở học sinh lớp Ba/3 thông qua các phương pháp tổ chức lớp học sáng tạo, kết hợp chặt chẽ với phụ huynh, áp dụng phương pháp giảng dạy tiên tiến và mở ra các cơ hội học tập thực tế thông qua trải nghiệm.

c) Ưu, nhược, điểm của giải pháp mới

- Ưu điểm: Lớp học được tổ chức khoa học, thân thiện, tạo hứng thú và khơi dậy tinh thần tự học ở học sinh. Các em chủ động khám phá kiến thức, rèn kỹ năng hợp tác, giao tiếp và giải quyết vấn đề. Sự phối hợp hiệu quả giữa nhà trường và phụ huynh góp phần hỗ trợ học sinh phát triển toàn diện. Phương pháp dạy học tích cực, hoạt động trải nghiệm đa dạng giúp nâng cao năng lực tự học và khơi dậy đam mê học tập ở các em. Trải nghiệm thực tế sống động, kiến thức thăng hoa, đam mê học tập bùng nổ. Hành trình tri thức, bắt đầu từ đây!

- Nhược điểm: Không.

7. Khả năng áp dụng của giải pháp

- Giải pháp đặc biệt phù hợp với học sinh lớp 3/3 trường Tiểu học Tân Kiều 1.

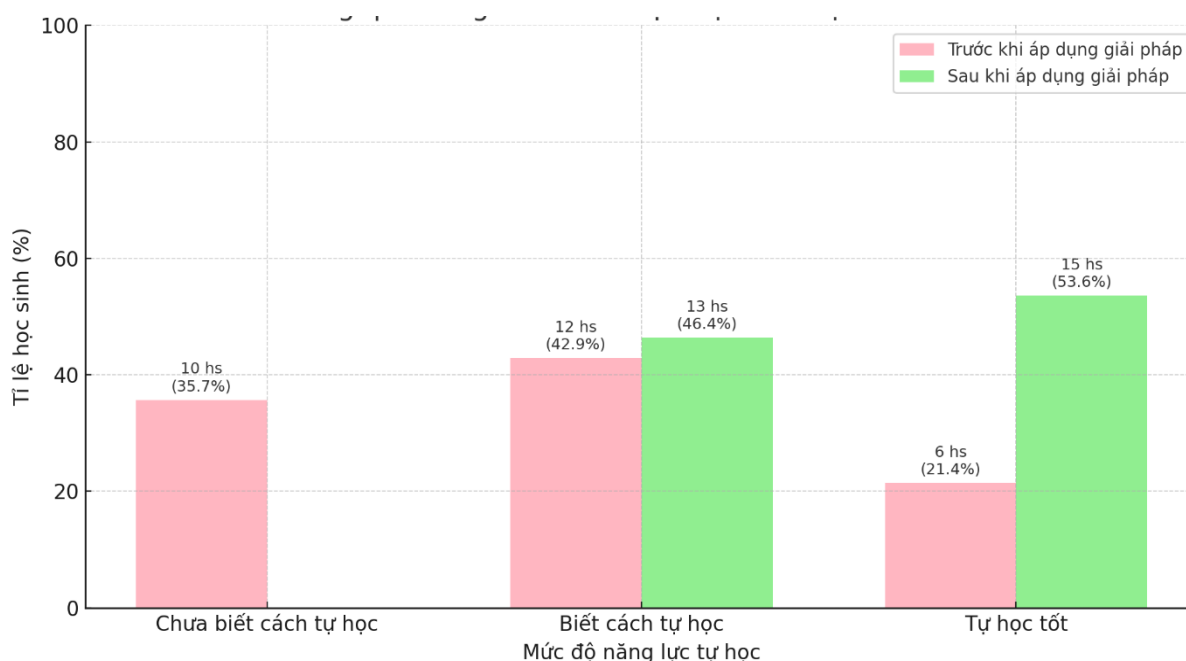
- Giải pháp có thể áp dụng cho các khối 3 trong Trường Tiểu học Tân Kiều 1 và tất cả các trường phổ thông trên địa bàn theo từng điều kiện phù hợp của từng trường. Giải pháp này không những hỗ trợ học sinh phát triển năng lực tự học và góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy, tạo không khí học tập sôi nổi và hứng thú cho học sinh.

8. Hiệu quả, lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng giải pháp

Sau quá trình triển khai các giải pháp nhằm phát triển năng lực tự học cho học sinh lớp 3/3, tôi nhận thấy những chuyển biến tích cực và rõ rệt trong nhận thức, thái độ và hành vi học tập của các em: Những trái tim nhỏ bé lớp 3/3 đã nở rộ những bông

hoa tri thức. Tự giác khám phá tri thức, như những chú ong chăm chỉ tìm mật, các em say sưa với sách vở, không còn dựa dẫm vào cô thầy. Ánh mắt tự tin rạng rỡ, tiếng nói mạnh mẽ vang lên trong những buổi thảo luận nhóm, hợp tác như những người bạn cùng nhau chinh phục đỉnh cao tri thức. Khéo léo quản lý thời gian, chuẩn bị hành trang học tập chu đáo, các em tự lập, giúp đỡ nhau, tình bạn thêm đong đầy. Kết quả học tập, những viên ngọc quý, đã được mài giũa, tỏa sáng rực rỡ, tăng từ 5% đến 10% ở các môn học. Lớp học như một khu vườn rộn rã tiếng chim hót, mỗi em là một mầm xanh tươi tốt, hứng thú học hỏi, khát khao tri thức. Sự đồng hành của cha mẹ, như ánh nắng mặt trời ấm áp, nuôi dưỡng tâm hồn và trí tuệ các em. Thành công này, như một bức tranh tuyệt đẹp, chứng minh giá trị của phương pháp, hy vọng được lan tỏa, để những mầm non khác cũng được tỏa sáng. Chỉ cần sự quan tâm, ươm mầm cho ước mơ, tương lai tươi sáng sẽ rộng mở.

Dưới đây là kết quả đạt được trong giai đoạn đầu năm đến đầu tháng 4 năm học 2024-2025:



- Nhờ các giải pháp này, lớp Ba/3 đã có sự tiến bộ vượt bậc về khả năng tự học, tự phục vụ và hợp tác, tạo nền tảng vững chắc cho các em trong học tập và cuộc sống.

9. Những thông tin cần được bảo mật (nếu có);

10. Các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến

- Giáo viên cần có ý thức trách nhiệm cao, yêu nghề và luôn tiên phong trong việc ứng dụng các phương pháp dạy học và công tác chủ nhiệm mới. Đặc biệt, giáo viên chủ nhiệm cần hiểu sâu sắc về mỗi học sinh để có những biện pháp hỗ trợ học sinh phát huy tối ưu khả năng tự học.

- Kỹ năng sư phạm và khả năng động viên học sinh là vô cùng cần thiết nhằm tạo dựng mối quan hệ thầy trò thân thiện, xóa bỏ rào cản và tạo hứng thú học tập cho học sinh.

- Hệ thống cơ sở vật chất đầy đủ và hiện đại: Các trang thiết bị hỗ trợ việc học tập trực tuyến, bao gồm màn hình cảm ứng, máy vi tính, thiết bị học tập và đồ dùng học tập trực tuyến, là yếu tố cần thiết giúp học sinh có thể hình thành và phát triển khả năng tự học.

- Thiết kế môi trường giáo dục phải linh hoạt, đáp ứng hiệu quả các hoạt động tương tác, thảo luận và học tập trải nghiệm. Không gian học tập cần đảm bảo sự thoải mái, khuyến khích học sinh chủ động tham gia.

- Vai trò phụ huynh trong việc hỗ trợ con em phát triển kỹ năng tự học là rất quan trọng. Sự phối hợp chặt chẽ giữa giáo viên và phụ huynh thông qua liên lạc thường xuyên, trao đổi về tiến độ học tập, phương pháp giảng dạy và tạo lập môi trường học tập tích cực tại gia đình là điều cần thiết.

- Sự kết hợp này không những giúp thúc đẩy sự tiến bộ của học sinh mà còn tạo ra sự nhất quán giữa các phương pháp giảng dạy, giúp học sinh học tập một cách hiệu quả.

11. Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tác giả

Sau một thời gian nghiên cứu và áp dụng sáng kiến, tôi đã thu được một số kết quả như sau:

- Nuôi dưỡng kỹ năng tự học là ưu tiên hàng đầu. Hoạt động học tập tích cực rèn luyện khả năng tự nghiên cứu, giải quyết vấn đề độc lập. Phương pháp này không chỉ

nâng cao chất lượng học tập mà còn kiến tạo nền tảng vững chắc cho tương lai học sinh.

- Tăng cường tinh thần tự giác và kỉ luật: Việc tham gia các hoạt động như hoạt động ngoại khoá giúp học sinh rèn luyện tính kỉ luật, trách nhiệm với công việc của bản thân và lớp học.

- Nâng cao hiệu quả giáo dục nhóm đòi hỏi sự kết hợp hài hòa giữa phương pháp giảng dạy năng động và hoạt động nhóm. Mô hình này khuyến khích sự phát triển toàn diện của học sinh, bao gồm kỹ năng cộng tác, tinh thần đồng đội, khả năng phân tích và giải quyết vấn đề hiệu quả. Lớp học không chỉ chú trọng kiến thức chuyên môn mà còn định hướng phát triển phẩm chất cá nhân và kỹ năng sống thiết yếu.

- Tăng cường sự gắn kết giữa nhà trường, học sinh và phụ huynh: Việc thường xuyên trao đổi giữa nhà trường và phụ huynh về tình hình học tập của học sinh sẽ tạo sự liên kết chặt chẽ, đồng hành trong việc phát triển khả năng tự học của học sinh, đồng thời giúp học sinh tốt hơn trong việc học tập.

- Xây dựng không khí học tập vui vẻ và thoải mái: Những thay đổi sẽ giúp lớp học trở nên cởi mở, thân thiện hơn, giảm bớt sự căng thẳng trong học tập. Học sinh sẽ cảm thấy hứng thú hơn khi học, thoải mái hơn trong việc tiếp nhận bài học.

- Cải thiện chất lượng học tập: Những đổi mới trong cách thức tổ chức và bố trí lớp học sẽ hỗ trợ học sinh nâng cao chất lượng học tập. Việc tạo ra không gian học tập thoải mái, phát huy hết năng lực sáng tạo của học sinh cũng như các hình thức học tập ngoài giờ sẽ giúp thúc đẩy sự tiến bộ rõ rệt trong học tập của các em.

- Nhìn chung, việc vận dụng sáng kiến trên không những giúp học sinh phát triển khả năng tự học còn góp phần nên không gian học tập sinh động, tích cực, đóng góp vào sự thành công chung của lớp Ba/3 tại trường Tiểu học Tân Kiều 1.

12. Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tổ chức, cá nhân đã tham gia áp dụng sáng kiến lần đầu, kể cả áp dụng thử (nếu có); Không

13. Danh sách những người đã tham gia áp dụng thử hoặc áp dụng sáng kiến lần đầu (nếu có); Không

Tôi xin cam đoan mọi thông tin nêu trong đơn là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Tân Kiều, ngày 9 tháng 4 năm 2025

NGƯỜI NỘP ĐƠN

(Ký và ghi rõ họ tên)

Châu Thị Bạch Tuyết